

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
Số: 193/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Thọ Xuân, ngày 25 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2017, giữa: Chị Lê Hương L, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu , thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa và anh Phạm Xuân N, sinh năm 1968, địa chỉ: Khu, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 3 Điều 218 và khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Ngày 17/8/2017 trước khi tiến hành hòa giải nguyên đơn là chị Lê Hương L có đơn xin rút yêu cầu, khởi kiện về phần tài sản;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Hương L và anh Phạm Xuân N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Hương L và anh Phạm Xuân N tự nguyện, thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Hương L và anh Phạm Xuân N không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Lê Hương L và anh Phạm Xuân N thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Hương L và anh Phạm Xuân N thỏa thuận chị Lê Hương L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp; Chị Lê Hương L được nhận lại số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000572 ngày 13/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

Trả lại cho chị Lê Hương L 21.600.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0000633 ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến